

**A. GIỚI HẠN NỘI DUNG KIẾN THỨC:***1) Phần số học:*

- Tính toán với phân số và số thập phân.
- Ước lượng và làm tròn số.
- Một số bài toán về tỉ số và tỉ số phần trăm.

2) Phần thống kê và xác suất:

- Bảng thống kê và biểu đồ tranh biểu đồ cột, biểu đồ cột kép (học sinh biết vẽ, đọc và phân tích được các loại biểu đồ)
- Kết quả có thể và sự kiện trong trò chơi, thực nghiệm
- Xác suất thực nghiệm

3) Phần hình học: Trung điểm đoạn thẳng. Góc, số đo góc.**B. ĐỀ THAM KHẢO****ĐỀ SỐ 1****I. PHẦN TRẮC NGHIỆM:***1) Viết câu trả lời cho các câu hỏi sau vào chỗ chấm (...)*

Câu 1: Tỉ số phần trăm của 3 và 4 là:.....

Câu 2: Một lớp 6A có 28 bạn nam và 20 bạn nữ. Tỉ số phần trăm của số bạn nam so với số bạn nữ là

Câu 3. Số 1,2453 làm tròn đến hàng phần mười là:

Câu 4. Góc DEF có đỉnh là và có hai cạnh là

2) Chọn đáp án đúng nhất trong các câu hỏi sau:

Câu 5. Để thu thập dữ liệu số học sinh trường THCS Thành Công đi học bằng xe đạp đến trường hàng ngày, phương pháp thu thập dữ liệu nào thường được sử dụng?




A. Hỏi từng bạn học sinh


B. Gọi điện từng PHHS

C. Dùng nguồn có sẵn

D. Lập phiếu hỏi hoặc đường link khảo sát

Câu 6. Biểu đồ tranh sau cho biết doanh thu của một cửa hàng ô tô trong 4 tháng đầu năm 2024

| Tháng | Số xe ô tô |
|---------|---|
| Tháng 1 |  |
| Tháng 2 |  |
| Tháng 3 |  |

Với mỗi  ứng với 10 chiếc xe

a, Tháng 1 cửa hàng bán được bao nhiêu chiếc ô tô?

- A. 5 xe B. 25 xe C. 45 xe D. 50 xe

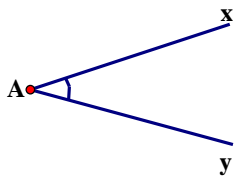
b, Số xe ô tô bán được trong tháng 2 hơn số xe bán được trong tháng 3 là:

- A. 2 xe B. 20 xe C. 10 xe D. 1 xe

Câu 7. Trong hộp kín có 5 viên bi gồm xanh, đỏ, vàng, tím, nâu, đen. Lấy 1 viên bi bất kì, có thể xảy ra mấy kết quả?

- A. 2 B. 3 C. 4 D. 5

Câu 8. Cho góc xAy như hình bên. Góc xAy là góc:



- A. Góc vuông
B. Góc tù
C. Góc nhọn
D. Góc bẹt

II. PHẦN TỰ LUẬN:

Bài 1. Thực hiện phép tính:

a) $23,48 + 57,85$; b) $\left(\frac{-5}{24} + 0,75 + \frac{7}{12}\right) : \left(-2\frac{1}{4}\right)$ c) $\frac{2}{7} \cdot 5\frac{1}{4} - \frac{2}{7} \cdot 3\frac{1}{4}$

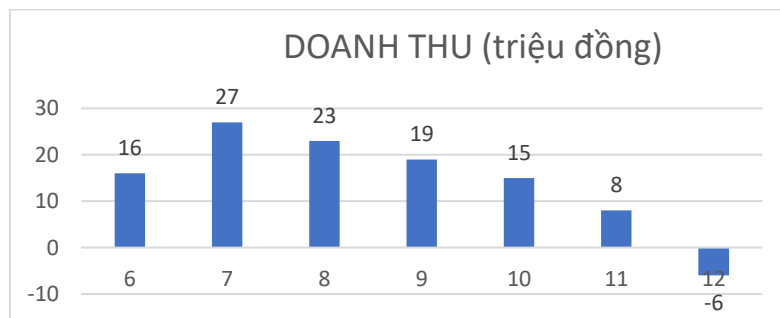
Bài 2. Tìm x, biết:

a) $75\% - x = -2,25$ b) $\frac{4}{7} \cdot x - \frac{2}{3} = \frac{1}{5}$ c) $(4x - 5)\left(\frac{5}{4}x - 2\right) = 0$

Bài 3. Trong một cuộc bình chọn cầu thủ xuất sắc nhất giải bóng đá của khối 6, Tân nhận được 120 phiếu bầu, chiếm 60% tổng số phiếu bình chọn Hội có bao nhiêu bạn đã tham gia bình chọn?

Bài 4.

1) Biểu đồ cột dưới đây cho biết số tiền lãi của một cửa hàng Mixue 6 tháng cuối năm 2023.



- a) Lập bảng thống kê số tiền lãi của cửa hàng đó trong 6 tháng cuối năm 2023.
b) Tháng nào cửa hàng thu được tiền lãi cao nhất? thấp nhất?
c) Tính tổng doanh thu của cửa hàng trong 6 tháng cuối năm 2023.
d) Em hãy đưa ra một vài giải pháp giúp cửa hàng thu hút khách hàng hơn.

2) Thư viện trường THCS đã ghi lại số lượng truyện tranh và sách tham khảo mà các học sinh đã mượn vào các ngày trong tuần như sau:

| | Thứ hai | Thứ ba | Thứ tư | Thứ năm | Thứ sáu |
|----------------|---------|--------|--------|---------|---------|
| Truyện tranh | 25 | 35 | 20 | 40 | 30 |
| Sách tham khảo | 15 | 20 | 30 | 25 | 20 |

Hãy vẽ biểu đồ cột kép biểu diễn số lượng sách mà thư viện cho học sinh mượn.

Bài 5. Trên tia Ox lấy hai điểm A và B sao cho $OA = 4\text{cm}$, $OB = 6\text{cm}$.

a) Tính độ dài đoạn thẳng AB.

b) Gọi M là trung điểm của đoạn thẳng AB. Tính OM.

c) Vẽ tia Oy là tia đối của tia Ox. Trên tia Oy lấy điểm C sao cho $OC = 4\text{cm}$. Điểm O có là trung điểm của đoạn thẳng AC không? Vì sao?

Bài 6. Tính tổng $C = 1 + \frac{1}{5} + \frac{1}{5^2} + \frac{1}{5^3} + \dots + \frac{1}{5^{2023}}$

ĐỀ SỐ 2

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM: Chọn đáp án đúng nhất trong các câu hỏi sau:

Câu 1: 75% của 60 là:

- A. 40 B. 80 C. 45 D. 90

Câu 2: Làm tròn số 281,2363 đến hàng phần trăm là:

- A. 281,2400 B. 281,2463 C. 281,2300 D. 300

Câu 3. Tỷ số phần trăm của 49 và 50 là:

- A, 0,98% B. 9,8% C. 98% D. 980%

Câu 4. Kiểm tra sức khỏe đầu năm của học sinh lớp 6 gồm có: đo chiều cao, cân nặng, độ cận thị, viễn thị. Kết quả nào là số liệu?

- A. Cân nặng; Chiều cao. B. Chiều cao, cận thị.
C. Cân nặng, viễn thị D. Chiều cao, cân nặng, viễn thị, cận thị.

Câu 5. Bạn Nam gieo con súc xắc 20 lần, thấy mặt 5 chấm xuất hiện 7 lần. Xác suất thực nghiệm xuất hiện mặt 5 chấm là:

- A. $\frac{1}{4}$ B. $\frac{7}{20}$ C. $\frac{5}{7}$ D. $\frac{4}{7}$

Câu 6. Trong một hộp kín có chứa 1 quả bóng xanh, 1 quả bóng vàng, 1 quả bóng đỏ, 1 quả bóng trắng. Các quả bóng có kích thước và khối lượng như nhau. Mỗi lần, Nam lấy ra 1 quả từ trong hộp, ghi lại màu của quả bóng và bỏ lại vào trong hộp. Trong 20 lần lấy, Nam ghi lại vào bảng như sau:

| Màu bóng | Xanh | Vàng | Đỏ | Trắng |
|----------|------|------|----|-------|
| Số lần | 6 | 5 | 2 | 7 |

Xác suất thực nghiệm lấy được quả bóng màu xanh là:

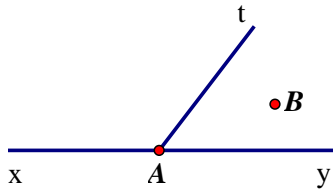
A. $\frac{3}{10}$

B. $\frac{1}{4}$

C. $\frac{1}{10}$

D. $\frac{1}{5}$

Câu 7. Quan sát hình vẽ và trả lời các câu hỏi sau:



a) Trên hình có mấy góc?

Kể tên các góc đó (viết bằng kí hiệu).

b) Kể tên góc bẹt có trên hình.

c) Hai tia Ax, At là hai cạnh của góc nào?

d) Điểm B nằm bên trong góc nào?

II. PHẦN TƯ LUẬN:

Bài 1. Thực hiện phép tính:

a) $32,76 - (-7,24)$

b) $1,2 + \frac{-5}{24} : 25\% + 75\%$

c) $\frac{3}{11} : \left(\frac{-4}{3}\right) + \frac{8}{11} : \left(\frac{-4}{3}\right) + \frac{1}{-4}$

Bài 2. Tìm x, biết:

a) $-17,35 + x = 27,65$

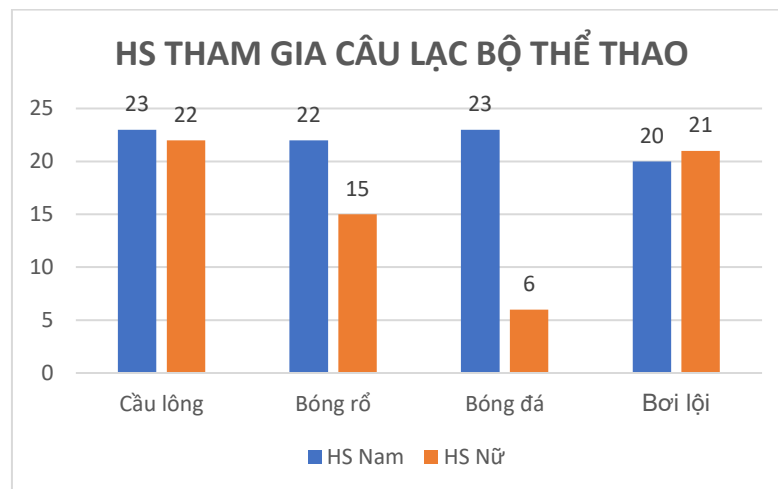
b) $\frac{5}{3} + x : \frac{4}{7} = 1\frac{1}{4}$

c) $\frac{x-5}{6} = \frac{1}{3}$

Bài 3. Một cửa hàng bán giảm giá 15% để thanh lý một chiếc máy giặt nhưng vẫn không bán được nên tiếp tục giảm giá thêm 10% so với giá đã giảm biết giá niêm yết ban đầu của chiếc máy giặt là 12 triệu đồng. Tính giá của máy giặt sau khi giảm hai lần.

Bài 4.

1) Biểu đồ cột kép sau cho biết số lượng học sinh lớp 6A tham gia các câu lạc bộ thể thao của nhà trường



a) Lập bảng thống kê số học sinh tham gia các câu lạc bộ thể thao của nhà trường.

b) Có bao nhiêu học sinh lớp 6A tham gia câu lạc bộ môn bóng rổ?

c) Số học sinh tham gia bộ môn nào đông nhất? ít nhất?

d) Em hãy nêu một vài tác dụng của việc thường xuyên tập luyện thể dục thể thao đối với các bạn học sinh?

2) Lớp 6A dự định tổ chức trò chơi dân gian khi đi tham quan. Lớp trưởng yêu cầu mỗi bạn đề xuất một trò chơi bằng cách ghi vào phiếu, mỗi bạn chỉ chọn 1 trò chơi. Sau khi thu phiếu, lớp trưởng tổng hợp thu được kết quả sau:

| Trò chơi | Cờ vua | Nhảy bao bố | Đua thuyền | Bịt mắt bắt dê | Kéo co |
|------------------|--------|-------------|------------|----------------|--------|
| Số học sinh chọn | 4 | 12 | 8 | 8 | 12 |

Hãy vẽ biểu đồ tranh biểu diễn bảng số liệu trên với mỗi 😊 tương ứng với 4 học sinh.

Bài 5. Cho đoạn thẳng AB dài 8cm. Lấy điểm C nằm giữa hai điểm A và B sao cho AC = 5cm.

- Tính độ dài đoạn thẳng CB.
- Lấy I là trung điểm của AC. Tính độ dài đoạn thẳng AI, CI.
- Trên tia đối của tia BA lấy điểm D sao cho BD = 3cm. Chứng tỏ: điểm B là trung điểm của đoạn thẳng CD.

Bài 6. Cho $S = \frac{1}{51} + \frac{1}{52} + \frac{1}{53} + \dots + \frac{1}{100}$. Chứng tỏ: $\frac{7}{12} < S < \frac{5}{6}$

ĐỀ SỐ 3.

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM: *Viết câu trả lời cho các câu hỏi sau*

Câu 1. Cho đoạn thẳng AB = 2dm và CD = 15cm. Tỉ số độ dài đoạn thẳng CD và AB là

Câu 2. Một cửa hàng đề giá bán một đôi giày khuyến mại như bảng bên:

| |
|-------------|
| 1.260.000 đ |
| 819.000 đ |

Hỏi cửa hàng đã sale bao nhiêu %?

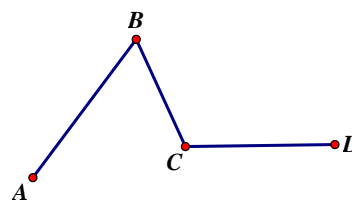
Câu 3. Theo thống kê dân số Việt Nam vào ngày 11/02/2020, dân số Việt Nam là 96 975 052 người. Làm tròn dân số Việt Nam đến hàng triệu là

Câu 4. Cho dãy dữ liệu: Món ăn yêu thích của các thành viên trong gia đình: cháo, rau xào, gà luộc, nước ngọt, thịt luộc, bánh tẻ. Dữ liệu không hợp lí trong dãy dữ liệu đã cho là:

Câu 5. Tung đồng xu 32 lần liên tiếp, có 18 lần xuất hiện mặt sấp. Xác suất thực nghiệm xuất hiện mặt ngửa là

Câu 6. Quan sát hình vẽ và viết tên:

- góc nhọn.
- góc tù.



II. PHẦN TỰ LUẬN

Bài 1. Thực hiện phép tính:

a) $\frac{24}{32} + \frac{-7}{21} - \frac{-2}{5}$

b) $(-6,5) + 7,35 + (-3,5) - (-2,65)$

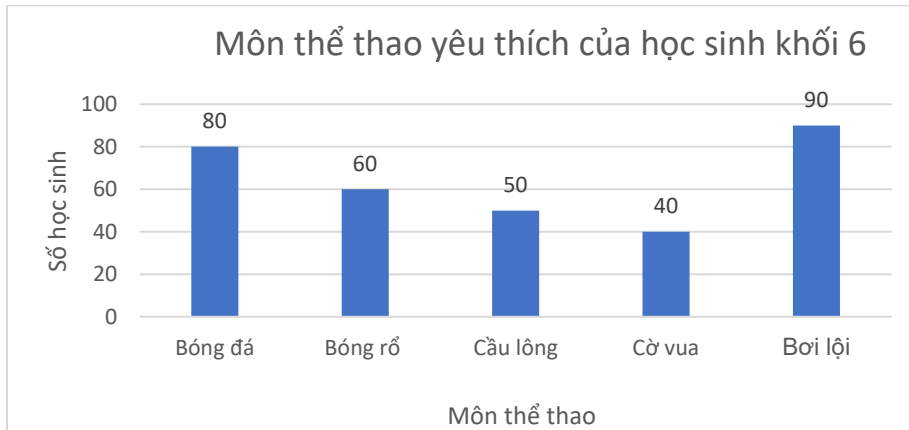
c) $75\% - 1\frac{1}{2} + 0,5 : \frac{5}{12} - \left(\frac{-1}{2}\right)^2$

Bài 2. Tìm x, biết:

a) $x : 75\% + 0,25 = -\frac{2}{3}$ b) $\left(x + \frac{-1}{3}\right)^2 - \frac{2}{5} = \frac{2}{45}$

Bài 3. Học kì I lớp 6A có 20 học sinh giỏi. Học kì II, số học sinh giỏi tăng lên 20% so với học kì I. Tính số học sinh giỏi kì II của lớp 6A.

Bài 4. Cho biểu đồ cột về môn thể thao yêu thích của các bạn học sinh khối 6 của một trường THCS:



- Môn thể thao được yêu thích nhất là môn nào?
- Số học sinh thích bóng đá nhiều hơn số học sinh thích bóng rổ là bao nhiêu em?
- Tính tỉ số học sinh thích môn cờ vua so với số học sinh thích môn cầu lông.

Bài 5. Trên tia Ox lấy điểm M sao cho $OM = 5\text{cm}$. Gọi N là điểm trên tia đối của tia Om sao cho $ON = 2\text{cm}$.

- Tính độ dài đoạn thẳng MN.
- Gọi K là trung điểm của đoạn thẳng MN. Tính MK, OK.
- Điểm K thuộc tia nào trong hai tia Om, tia On?

Bài 6. Tìm x biết $\frac{x+19}{2019} + \frac{x+18}{2018} + \frac{x+17}{2017} + \dots + \frac{x+1}{2001} = 19$

ĐỀ SỐ 4






Bài 1. Thực hiện phép tính (Tính hợp lý nếu có thể)

a) $\frac{3}{29} + \frac{5}{4} + \frac{26}{29} + \frac{-1}{4}$ b) $\frac{2}{3} + 0,75 - 25\% \cdot \frac{4}{5}$

Bài 2. Tìm x biết:

a) $x + \frac{3}{4} = 1,5$ b) $2,6 - \frac{2}{3}x = 1,2$

Bài 3. Kết quả trồng cây xanh hưởng ứng phong trào “Tết trồng cây xuân Quý Mão 2023” của trường THCS Thành Công được ghi lại trong biểu đồ tranh sau

| | |
|--|---|
| Khối 6 |  |
| Khối 7 |  |
| Khối 8 |  |
| Khối 9 |  |
| Mỗi  ứng với 3 cây. | |

- Lập bảng thống kê số cây mà mỗi khối đã trồng được.
- Khối nào trồng được nhiều cây nhất? Khối nào trồng được ít cây nhất?
- Tính tổng số cây đã trồng trong phong trào “Tết trồng cây xuân Quý Mão năm 2023”.

Bài 4. Lớp 6A có 45 học sinh. Số học sinh nam chiếm 60% số học sinh cả lớp.

- Tính số học sinh nam, số học sinh nữ của lớp 6A.
- Tính tỉ số phần trăm giữa số học sinh nam so với số học sinh nữ của lớp 6A.

Bài 5.

1. Vẽ hình theo cách diễn đạt sau (*Tất cả các yêu cầu thể hiện trong một hình vẽ*)

- Vẽ góc xOy (khác góc bẹt). Lấy điểm A trên cạnh Ox sao cho $OA = 3\text{cm}$, điểm B trên cạnh Oy sao cho $OB = 4\text{cm}$.

- Lấy điểm C nằm trong góc xOy .
- Tia OC cắt đoạn thẳng AB tại H.
- Lấy điểm D sao cho H là trung điểm của CD.

2. Cho đoạn thẳng AB có độ dài 6cm. Lấy điểm C nằm giữa hai điểm A và B sao cho $AC = 2\text{cm}$.

- Tính độ dài đoạn thẳng BC.
- Cho M là trung điểm của đoạn CB. Điểm C có là trung điểm của đoạn thẳng AM không? Vì sao?
- Trên đường thẳng AB lấy điểm D sao cho $BD = 3\text{cm}$. Tính độ dài đoạn thẳng CD.

Bài 6. Tìm số nguyên n để $A = \frac{2n-1}{3n-2}$ có giá trị là số nguyên.

ĐỀ SỐ 5.

Bài 1: (*HS chỉ cần viết câu trả lời cho mỗi câu hỏi sau*)

- Hãy so sánh hai số 54,48 và 54,84.
- Lớp 6A có 45 học sinh. Số học sinh nữ trong lớp bằng 40% tổng số học sinh. Hỏi lớp 6A có bao nhiêu học sinh nữ?






- 3) Thực hiện phép tính $123,46 - 26,27$ ta được kết quả là số nào?
- 4) Trong dãy dữ liệu “Số học sinh của các lớp trong khối 6: 45; 48; 85; 42; 41; 45; 44; 50” thì dữ liệu nào không hợp lí.


Bài 2: Tính giá trị biểu thức

a) $1\frac{2}{3} + \frac{5}{6} - 0,25$ b) $15,35 + 71,8 - 6,35 + 28,2$ c) $5,37 \cdot 9,3 + 9,3 \cdot 4,63 - 75\%$

Bài 3. Mẹ An gửi vào ngân hàng số tiền là 20 triệu đồng, với lãi suất 5,8% một năm. Hỏi sau một năm số tiền cả gốc và lãi mẹ An nhận được là bao nhiêu?

Bài 4. : Biểu đồ tranh dưới đây biểu diễn số áo bán được của một cửa hàng vào các ngày trong một tuần.

| | |
|---------|---|
| Thứ Hai |  |
| Thứ Ba |  |
| Thứ Tư |  |
| Thứ Năm |  |
| Thứ Sáu |  |

(Mỗi  ứng với 3 cái áo)

- a) Lập bảng thống kê số áo bán được của cửa hàng vào các ngày trong một tuần.
- b) Cửa hàng đã bán được tất cả bao nhiêu cái áo trong các ngày trên.
- c) Tính tỉ số phần trăm số áo bán được trong thứ Tư với tổng số áo bán được trong tuần?

Bài 5: Bảng thống kê sau cho biết số lượng cuốn sách học sinh các lớp đã góp vào thư viện trong tuần vừa qua.

| | | | | | |
|--------------------|----|----|----|----|----|
| Lớp | 6A | 6B | 6C | 6D | 6E |
| Số lượng cuốn sách | 10 | 8 | 7 | 9 | 5 |

Vẽ biểu đồ cột biểu diễn bảng số liệu trên.

Bài 6.

- 1) Vẽ hình theo yêu cầu sau và trả lời câu hỏi.
- Vẽ xOy . Lấy điểm A nằm trong xOy
 - Vẽ tia OA.
 - Lấy điểm B thuộc tia Ox. Vẽ tia BA.
 - Tia BA cắt tia Oy tại C.
 - Lấy điểm D sao cho C là trung điểm của đoạn thẳng AD.

* Trong hình vẽ trên: Hãy kể tên các góc đỉnh A, điểm nào nằm ngoài xOy .

2) Cho đoạn thẳng $AB = 8\text{cm}$. Lấy M trên đoạn thẳng AB sao cho $AM = 4\text{cm}$.

a) Tính độ dài đoạn thẳng BM.

b) Điểm M có phải là trung điểm của đoạn thẳng AB không. Vì sao?

Bài 6: Biết 1 con trâu và nửa con trâu ăn hết một bó cỏ và nửa bó cỏ trong 2 tiếng rưỡi. Hỏi 20 con trâu ăn hết bao nhiêu bó cỏ trong 18 giờ?